

Số: 665/TB-BVQTP

Tân Phú, ngày 02 tháng 4 năm 2024

THÔNG BÁO
Kết quả tự kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện năm 2023

Căn cứ kết quả tự kiểm tra chất lượng bệnh viện năm 2023;

Căn cứ kế hoạch 18/KH-HĐQLCL ngày 13 tháng 3 năm 2024 về kiểm tra giám sát hoạt động chất lượng bệnh viện năm 2024.

Bệnh viện quận Tân Phú điều chỉnh kết quả và thông báo đến các khoa phòng và toàn thể nhân viên bệnh viện kết quả tự kiểm tra đánh giá chất lượng bệnh viện năm 2023 như sau:

Kết quả dựa theo báo cáo tự kiểm tra trên phần mềm Bộ Y tế

- Tổng số tiêu chí áp dụng: 82/83 tiêu chí (A4.4 không áp dụng)
- Tổng số điểm đạt: 332 (Có hệ số: C3, C5: 355)
- Điểm trung bình: 3.99
- Phân bố mức điểm tự kiểm năm 2023 (Đính kèm biên bản tự kiểm năm 2023).

Kết quả	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Tổng số tiêu chí
Số lượng tiêu chí đạt	0	1	13	49	19	82
% Tiêu chí đạt	0	1,22	15,85	59,76	23,17	82

(Kết quả đánh giá điểm của bệnh viện quận Tân Phú qua các năm được Sở Y tế đánh giá như sau: Năm 2022: 3.84, Năm 2021: 3.81, Năm 2020: 3.74, Năm 2019: 3.63, Năm 2018: 3.60, Năm 2017: 3.47, Năm 2016: 3.47).

Các trưởng khoa, phòng, điều dưỡng trưởng thông báo kết quả tự kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện năm 2023 cho toàn thể nhân viên biết, đồng thời niêm yết kết quả tại các bảng thông tin của khoa. Ban Biên tập trang web đăng thông báo kết quả kiểm tra lên trang thông tin điện tử của bệnh viện chuyên mục Quản lý chất lượng bệnh viện./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc;
- HĐQLCL;
- Các khoa/phòng;
- Tổ QLCL;
- Lưu HĐQLCL, Nhi.



Nguyễn Thanh Trường

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

BÁO CÁO TỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN NĂM 2023

(ÁP DỤNG CHO CÁC BỆNH VIỆN TỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ)

Bệnh viện: BỆNH VIỆN QUẬN TÂN PHÚ

Địa chỉ chi tiết: 609 - 611 Âu Cơ, phường Phú Trung, quận Tân Phú, TP Hồ Chí Minh

Số giấy phép hoạt động: 04033/SYT-GPHĐ Ngày cấp: 25/11/2014

Tuyến trực thuộc: 3.Quận/Huyện

Cơ quan chủ quản: SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Hạng bệnh viện: Hạng II

Loại bệnh viện: Đa khoa

TÓM TẮT KẾT QUẢ TỰ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN

- TỔNG SỐ CÁC TIÊU CHÍ ĐƯỢC ÁP DỤNG ĐÁNH GIÁ: 82/83 TIÊU CHÍ
- TỶ LỆ TIÊU CHÍ ÁP DỤNG SO VỚI 83 TIÊU CHÍ: 99%
- TỔNG SỐ ĐIỂM CỦA CÁC TIÊU CHÍ ÁP DỤNG: 332 (Có hệ số: 355)
- ĐIỂM TRUNG BÌNH CHUNG CỦA CÁC TIÊU CHÍ: 3.99

(Tiêu chí C3 và C5 có hệ số 2)

KẾT QUẢ CHUNG CHIA THEO MỨC	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Tổng số tiêu chí
5. SỐ LƯỢNG TIÊU CHÍ ĐẠT:	0	1	13	49	19	82
6. % TIÊU CHÍ ĐẠT:	0.00	1.22	15.85	59.76	23.17	82

Ngày...02...tháng...02...năm...2024

NGƯỜI ĐIỀN THÔNG TIN
(ký tên)

BS. CKII. Nguyễn Đức Minh

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN
(ký tên và đóng dấu)



Nguyễn Thanh Trường

BÁO CÁO TỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN NĂM 2023

I. KẾT QUẢ TỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CÁC TIÊU CHÍ CHẤT LƯỢNG

Mã số	Chỉ tiêu	Bệnh viện tự đánh giá NĂM 2023	Đoàn KT đánh giá NĂM 2023	Chi tiết
A	PHẦN A. HƯỚNG ĐẾN NGƯỜI BỆNH (19)			
A1	A1. Chỉ dẫn, đón tiếp, hướng dẫn, cấp cứu người bệnh (6)			
A1.1	Người bệnh được chỉ dẫn rõ ràng, đón tiếp và hướng dẫn cụ thể	5	0	
A1.2	Người bệnh được chờ đợi trong phòng đầy đủ tiện nghi và được vận chuyển phù hợp với tình trạng bệnh tật	4	0	
A1.3	Bệnh viện tiến hành cải tiến quy trình khám bệnh, đáp ứng sự hài lòng người bệnh	5	0	
A1.4	Bệnh viện bảo đảm các điều kiện cấp cứu người bệnh kịp thời	5	0	
A1.5	Người bệnh được làm các thủ tục, khám bệnh, thanh toán... theo đúng thứ tự bảo đảm tính công bằng và mức ưu tiên	4	0	
A1.6	Người bệnh được hướng dẫn và bố trí làm xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng theo trình tự thuận tiện	3	0	
A2	A2. Điều kiện cơ sở vật chất phục vụ người bệnh (5)			
A2.1	Người bệnh điều trị nội trú được nằm một người một giường	4	0	
A2.2	Người bệnh được sử dụng buồng vệ sinh sạch sẽ và đầy đủ các phương tiện	4	0	
A2.3	Người bệnh được cung cấp vật dụng cá nhân đầy đủ, sạch sẽ, chất lượng tốt	5	0	
A2.4	Người bệnh được hưởng các tiện nghi bảo đảm sức khỏe, nâng cao thể trạng và tâm lý	5	0	
A2.5	Người khuyết tật được tiếp cận với các khoa/phòng, phương tiện và dịch vụ khám, chữa bệnh trong bệnh viện	5	0	
A3	A3. Môi trường chăm sóc người bệnh (2)			
A3.1	Người bệnh được điều trị trong môi trường, cảnh quan xanh, sạch, đẹp	5	0	
A3.2	Người bệnh được khám và điều trị trong khoa/phòng gọn gàng, ngăn nắp	5	0	
A4	A4. Quyền và lợi ích của người bệnh (6)			
A4.1	Người bệnh được cung cấp thông tin và tham gia vào quá trình điều trị	5	0	
A4.2	Người bệnh được tôn trọng quyền riêng tư cá nhân	4	0	
A4.3	Người bệnh được nộp viện phí thuận tiện, công khai, minh bạch, chính xác	4	0	
A4.4	Người bệnh được hưởng lợi từ chủ trương xã hội hóa y tế	0	0	
A4.5	Người bệnh có ý kiến phàn nàn, thắc mắc hoặc khen ngợi được bệnh viện tiếp nhận, phản hồi, giải quyết kịp thời	4	0	
A4.6	Bệnh viện thực hiện khảo sát, đánh giá sự hài lòng người bệnh và tiến hành các biện pháp can thiệp	5	0	
B	PHẦN B. PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC BỆNH VIỆN (14)			
B1	B1. Số lượng và cơ cấu nhân lực bệnh viện (3)			
B1.1	Xây dựng kế hoạch phát triển nhân lực bệnh viện	4	0	
B1.2	Bảo đảm và duy trì ổn định số lượng nhân lực bệnh viện	4	0	
B1.3	Bảo đảm cơ cấu chức danh nghề nghiệp của nhân lực bệnh viện	4	0	
B2	B2. Chất lượng nguồn nhân lực (3)			
B2.1	Nhân viên y tế được đào tạo và phát triển kỹ năng nghề nghiệp	4	0	
B2.2	Nhân viên y tế được nâng cao kỹ năng ứng xử, giao tiếp, y đức	4	0	
B2.3	Bệnh viện duy trì và phát triển bền vững chất lượng nguồn nhân lực	5	0	
B3	B3. Chế độ đãi ngộ và điều kiện, môi trường làm việc (4)			
B3.1	Bảo đảm chính sách tiền lương, chế độ đãi ngộ của nhân viên y tế	4	0	
B3.2	Bảo đảm điều kiện làm việc, vệ sinh lao động và nâng cao trình độ chuyên môn cho nhân viên y tế	4	0	

Mã số	Chỉ tiêu	Bệnh viện tự đánh giá NĂM 2023	Đoàn KT đánh giá NĂM 2023	Chi tiết
B3.3	Sức khỏe, đời sống tinh thần của nhân viên y tế được quan tâm và cải thiện	4	0	
B3.4	Tạo dựng môi trường làm việc tích cực cho nhân viên y tế	4	0	
B4	B4. Lãnh đạo bệnh viện (4)			
B4.1	Xây dựng kế hoạch, quy hoạch, chiến lược phát triển bệnh viện và công bố công khai	4	0	
B4.2	Triển khai văn bản của các cấp quản lý	5	0	
B4.3	Bảo đảm chất lượng nguồn nhân lực quản lý bệnh viện	3	0	
B4.4	Bồi dưỡng, phát triển đội ngũ lãnh đạo và quản lý kế cận	5	0	
C	PHẦN C. HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN (35)			
C1	C1. An ninh, trật tự và an toàn cháy nổ (2)			
C1.1	Bảo đảm an ninh, trật tự bệnh viện	4	0	
C1.2	Bảo đảm an toàn điện và phòng chống cháy nổ	4	0	
C2	C2. Quản lý hồ sơ bệnh án (2)			
C2.1	Hồ sơ bệnh án được lập đầy đủ, chính xác, khoa học	4	0	
C2.2	Hồ sơ bệnh án được quản lý chặt chẽ, đầy đủ, khoa học	4	0	
C3	C3. Ứng dụng công nghệ thông tin (2) (điểm x2)			
C3.1	Quản lý tốt cơ sở dữ liệu và thông tin y tế	4	0	
C3.2	Thực hiện các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hoạt động chuyên môn	3	0	
C4	C4. Phòng ngừa và kiểm soát nhiễm khuẩn (6)			
C4.1	Thiết lập và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nhiễm khuẩn	4	0	
C4.2	Xây dựng và hướng dẫn nhân viên y tế thực hiện các quy trình kiểm soát nhiễm khuẩn trong bệnh viện	4	0	
C4.3	Triển khai chương trình và giám sát tuân thủ rửa tay	5	0	
C4.4	Đánh giá, giám sát và triển khai kiểm soát nhiễm khuẩn trong bệnh viện	3	0	
C4.5	Chất thải rắn bệnh viện được quản lý chặt chẽ, xử lý an toàn và tuân thủ theo đúng quy định	4	0	
C4.6	Chất thải lỏng bệnh viện được quản lý chặt chẽ, xử lý an toàn và tuân thủ theo đúng quy định	4	0	
C5	C5. Năng lực thực hiện kỹ thuật chuyên môn (5) (điểm x2)			
C5.1	Thực hiện danh mục kỹ thuật theo phân tuyến kỹ thuật	2	0	
C5.2	Nghiên cứu và triển khai áp dụng các kỹ thuật mới, phương pháp mới	3	0	
C5.3	Áp dụng các hướng dẫn quy trình kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh và triển khai các biện pháp giám sát chất lượng	4	0	
C5.4	Xây dựng các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị	4	0	
C5.5	Áp dụng các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị đã ban hành và giám sát việc thực hiện	3	0	
C6	C6. Hoạt động điều dưỡng và chăm sóc người bệnh (3)			
C6.1	Hệ thống điều dưỡng trưởng được thiết lập và hoạt động hiệu quả	5	0	
C6.2	Người bệnh được điều dưỡng hướng dẫn, tư vấn điều trị và chăm sóc, giáo dục sức khỏe phù hợp với bệnh đang được điều trị	5	0	
C6.3	Người bệnh được chăm sóc vệ sinh cá nhân trong quá trình điều trị tại bệnh viện	5	0	
C7	C7. Năng lực thực hiện chăm sóc dinh dưỡng và tiết chế (5)			
C7.1	Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức để thực hiện công tác dinh dưỡng và tiết chế trong bệnh viện	4	0	
C7.2	Bệnh viện bảo đảm cơ sở vật chất để thực hiện công tác dinh dưỡng và tiết chế trong bệnh viện	5	0	
C7.3	Người bệnh được đánh giá, theo dõi tình trạng dinh dưỡng trong thời gian nằm viện	5	0	
C7.4	Người bệnh được hướng dẫn, tư vấn chế độ ăn phù hợp với bệnh lý	4	0	
C7.5	Người bệnh được cung cấp chế độ dinh dưỡng phù hợp với bệnh lý trong thời gian nằm viện	3	0	
C8	C8. Chất lượng xét nghiệm (2)			

Mã số	Chỉ tiêu	Bệnh viện tự đánh giá NĂM 2023	Đoàn KT đánh giá NĂM 2023	Chi tiết
C8.1	Bảo đảm năng lực thực hiện các xét nghiệm huyết học, hóa sinh, vi sinh và giải phẫu bệnh	4	0	
C8.2	Bảo đảm chất lượng các xét nghiệm	3	0	
C9	C9. Quản lý cung ứng và sử dụng thuốc (6)			
C9.1	Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức hoạt động dược	4	0	
C9.2	Bảo đảm cơ sở vật chất khoa Dược	4	0	
C9.3	Cung ứng thuốc và vật tư y tế tiêu hao đầy đủ, kịp thời, bảo đảm chất lượng	4	0	
C9.4	Sử dụng thuốc an toàn, hợp lý	4	0	
C9.5	Thông tin thuốc, theo dõi báo cáo phản ứng có hại của thuốc (ADR) kịp thời, đầy đủ và có chất lượng	4	0	
C9.6	Hội đồng thuốc và điều trị dược thiết lập và hoạt động hiệu quả	4	0	
C10	C10. Nghiên cứu khoa học (2)			
C10.1	Tích cực triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học	3	0	
C10.2	Áp dụng kết quả nghiên cứu khoa học trong hoạt động bệnh viện và các giải pháp nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh	3	0	
D	PHẦN D. HOẠT ĐỘNG CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG (11)			
D1	D1. Thiết lập hệ thống và cải tiến chất lượng (3)			
D1.1	Thiết lập hệ thống quản lý chất lượng bệnh viện	4	0	
D1.2	Xây dựng và triển khai kế hoạch, đề án cải tiến chất lượng bệnh viện	4	0	
D1.3	Xây dựng văn hóa chất lượng	4	0	
D2	D2. Phòng ngừa các sự cố khắc phục (5)			
D2.1	Phòng ngừa nguy cơ, diễn biến bất thường xảy ra với người bệnh	4	0	
D2.2	Xây dựng hệ thống báo cáo, phân tích sự cố y khoa và tiến hành các giải pháp khắc phục	4	0	
D2.3	Thực hiện các biện pháp phòng ngừa để giảm thiểu các sự cố y khoa	4	0	
D2.4	Bảo đảm xác định chính xác người bệnh khi cung cấp dịch vụ	4	0	
D2.5	Phòng ngừa nguy cơ người bệnh bị trượt ngã	4	0	
D3	D3. Đánh giá, đo lường, hợp tác và cải tiến chất lượng (3)			
D3.1	Đánh giá chính xác thực trạng và công bố công khai chất lượng bệnh viện	3	0	
D3.2	Đo lường và giám sát cải tiến chất lượng bệnh viện	4	0	
D3.3	Hợp tác với cơ quan quản lý trong việc xây dựng công cụ, triển khai, báo cáo hoạt động quản lý chất lượng bệnh viện	4	0	
E	PHẦN E. TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ CHUYÊN KHOA			
E1	E1. Tiêu chí sản khoa, nhi khoa (áp dụng cho bệnh viện đa khoa có khoa Sản, Nhi và bệnh viện chuyên khoa Sản, Nhi) (4)			
E1.1	Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức chăm sóc sản khoa và sơ sinh	3	0	
E1.2	Bệnh viện thực hiện tốt hoạt động truyền thông sức khỏe sinh sản trước sinh, trong khi sinh và sau sinh	4	0	
E1.3	Bệnh viện tuyên truyền, tập huấn và thực hành tốt nuôi con bằng sữa mẹ theo hướng dẫn của Bộ Y tế và UNICEF	4	0	
E2.1	Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức chăm sóc nhi khoa	3	0	

II. BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHUNG

KẾT QUẢ CHUNG CHIA THEO MỨC	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Điểm TB	Số TC áp dụng
PHẦN A. HƯỚNG ĐẾN NGƯỜI BỆNH (19)	0	0	1	7	10	4.50	18
A1. Chỉ dẫn, đón tiếp, hướng dẫn, cấp cứu người bệnh (6)	0	0	1	2	3	4.33	6
A2. Điều kiện cơ sở vật chất phục vụ người bệnh (5)	0	0	0	2	3	4.60	5
A3. Môi trường chăm sóc người bệnh (2)	0	0	0	0	2	5.00	2
A4. Quyền và lợi ích của người bệnh (6)	0	0	0	3	2	4.40	5
PHẦN B. PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC BỆNH VIỆN (14)	0	0	1	10	3	4.14	14
B1. Số lượng và cơ cấu nhân lực bệnh viện (3)	0	0	0	3	0	4.00	3
B2. Chất lượng nguồn nhân lực (3)	0	0	0	2	1	4.33	3
B3. Chế độ đãi ngộ và điều kiện, môi trường làm việc (4)	0	0	0	4	0	4.00	4
B4. Lãnh đạo bệnh viện (4)	0	0	1	1	2	4.25	4
PHẦN C. HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN (35)	0	1	8	20	6	3.89	35
C1. An ninh, trật tự và an toàn cháy nổ (2)	0	0	0	2	0	4.00	2
C2. Quản lý hồ sơ bệnh án (2)	0	0	0	2	0	4.00	2
C3. Ứng dụng công nghệ thông tin (2) (điểm x2)	0	0	1	1	0	3.50	2
C4. Phòng ngừa và kiểm soát nhiễm khuẩn (6)	0	0	1	4	1	4.00	6
C5. Năng lực thực hiện kỹ thuật chuyên môn (5) (điểm x2)	0	1	2	2	0	3.20	5
C6. Hoạt động điều dưỡng và chăm sóc người bệnh (3)	0	0	0	0	3	5.00	3
C7. Năng lực thực hiện chăm sóc dinh dưỡng và tiết chế (5)	0	0	1	2	2	4.20	5
C8. Chất lượng xét nghiệm (2)	0	0	1	1	0	3.50	2
C9. Quản lý cung ứng và sử dụng thuốc (6)	0	0	0	6	0	4.00	6
C10. Nghiên cứu khoa học (2)	0	0	2	0	0	3.00	2
PHẦN D. HOẠT ĐỘNG CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG (11)	0	0	1	10	0	3.91	11
D1. Thiết lập hệ thống và cải tiến chất lượng (3)	0	0	0	3	0	4.00	3
D2. Phòng ngừa các sự cố khẩn phục (5)	0	0	0	5	0	4.00	5
D3. Đánh giá, đo lường, hợp tác và cải tiến chất lượng (3)	0	0	1	2	0	3.67	3
PHẦN E. TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ CHUYÊN KHOA	0	0	2	2	0	3.50	4
E1. Tiêu chí sản khoa, nhi khoa (áp dụng cho bệnh viện đa khoa có khoa Sản, Nhi và bệnh viện chuyên khoa Sản, Nhi) (4)	0	0	1	2	0	3.67	3

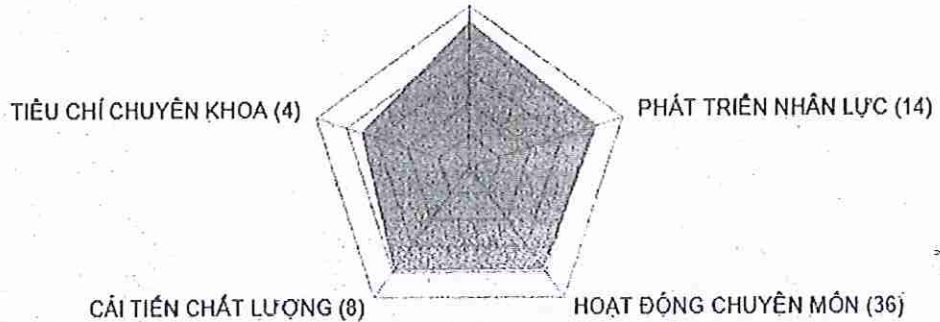
III. TÓM TẮT CÔNG VIỆC TỰ KIỂM TRA BỆNH VIỆN

Bệnh viện xây dựng kế hoạch tổng kết các hoạt động liên quan Quản lý chất lượng năm 2023 và soát các hồ sơ minh chứng theo các nội dung tiêu chí chất lượng. Cán bộ phụ trách các tiêu chí chất lượng tự kiểm tra và rà soát mức đạt và báo Hội đồng quản lý chất, tổ chức họp và thống nhất kết quả. Thành lập đoàn tự kiểm tra đánh giá chất lượng và kiểm tra nội kiểm trước đánh giá của đoàn Sở Y tế. Nhiệm vụ tự đánh giá nội bộ tại các khoa phòng.

IV. BIỂU ĐỒ CÁC KHÍA CẠNH CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN

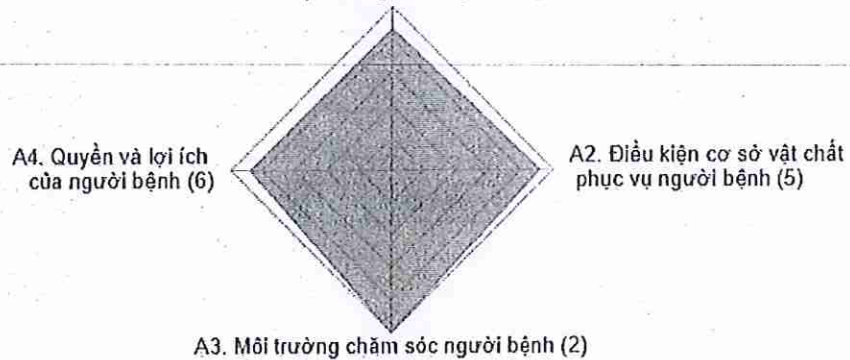
- a. Biểu đồ chung cho 5 phần (từ phần A đến phần E)

HƯỚNG ĐẾN NGƯỜI BỆNH (19)



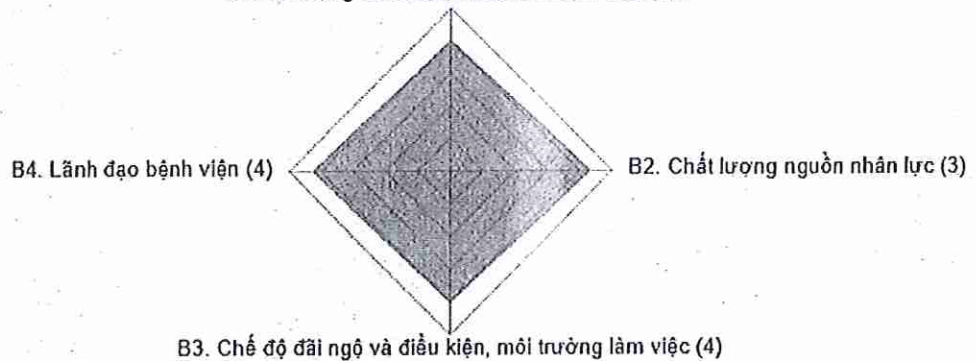
- b. Biểu đồ riêng cho phần A (từ A1 đến A4)

A1. Chỉ dẫn-đón tiếp-hướng dẫn-cấp cứu người bệnh (6)



- c. Biểu đồ riêng cho phần B (từ B1 đến B4)

B1. Số lượng và cơ cấu nhân lực bệnh viện (3)

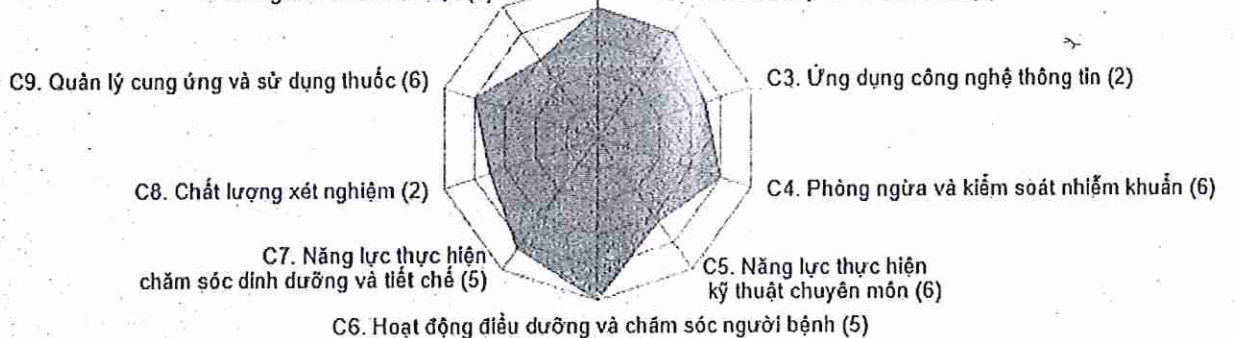


- d. Biểu đồ riêng cho phần C (từ C1 đến C10)

C1. An ninh, trật tự và an toàn cháy nổ (2)

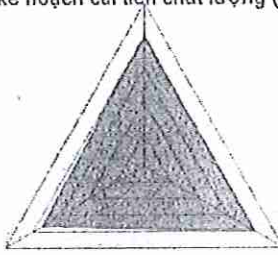
C10. Nghiên cứu khoa học (2)

C2. Quản lý hồ sơ bệnh án (2)



• c. Biểu đồ riêng cho phần D (từ D1 đến D3)

D1. Thiết lập hệ thống và xây dựng, triển khai kế hoạch cải tiến chất lượng (3)



D3. Đánh giá, đo lường, hợp tác và cải tiến chất lượng (4)

D2. Phòng ngừa các sai sót, sự cố và cách khắc phục (2)

V. TỰ ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC ƯU ĐIỂM CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN

Ban Giám đốc, Hội đồng Quản lý chất lượng bệnh đã quan tâm chỉ đạo thực hiện các hoạt động quản lý chất lượng bệnh viện.

- Trưởng các khoa phòng, điều dưỡng trưởng chú trọng quan tâm đến chất lượng bệnh viện
- Công tác chất lượng được triển khai mạnh mẽ, sự phối hợp giữa các bộ phận nhịp nhàng và có sự hỗ trợ nhau. Các đề án cải tiến và kế hoạch 5S được các khoa triển khai và duy trì đạt tỷ lệ cao.
- Các hoạt động hướng đến người bệnh được đầu tư từng bước hướng đến sự hài lòng của người bệnh.
- Bệnh viện thực hiện các khảo sát định kỳ về hài lòng người bệnh ngoại trú, nội trú, bà mẹ, nuôi con bằng sữa mẹ, trải nghiệm người bệnh, ý kiến về thủ tục hành chính các dịch vụ của bệnh viện và hài lòng nhân viên y tế, từ đó cải tiến khắc phục những tồn tại sau kết quả khảo sát.
- Trong năm thực hiện các cải tiến liên quan đến khám chữa bệnh nhằm tăng sự hài lòng người bệnh.
- Công tác về kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện được triển khai mạnh mẽ và công tác giám sát về kiểm soát nhiễm khuẩn được tăng cường.
- Triển khai kỹ thuật mới trong năm như ngoại niệu, tái tạo dây chằng, quy trình kỹ thuật và phác đồ điều trị được cập nhật thường xuyên.
- Công tác chăm sóc điều dưỡng được thực hiện đầy đủ, chú trọng tư vấn giáo dục sức khỏe cho người bệnh, các chỉ số chăm sóc được theo dõi và báo cáo thường quy để theo dõi và cải tiến.
- Hoạt động dinh dưỡng tiết chế ngày càng hoàn thiện và hoạt động truyền thông về dinh dưỡng và công tác đánh giá dinh dưỡng được triển khai thường quy.
- Công tác được lâm sàng được đẩy mạnh và ngày càng hoàn thiện, hoạt động cung ứng và sử dụng thuốc đầy đủ.
- Hoạt động đào tạo quản lý nhân sự được chú trọng, công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý thực hiện theo đúng quy trình và lộ trình cụ thể.
- Công tác quản lý chất lượng được thực hiện đánh giá định kỳ, xây dựng và theo dõi 26 chỉ số chất lượng, triển khai báo cáo sự cố trong toàn bệnh viện.
- Các hoạt động về chuyên khoa sản và nhi được triển khai

VI. TỰ ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC NHƯỢC ĐIỂM, VẤN ĐỀ TỒN TẠI

Trong năm 2023 bệnh viện vẫn còn một số tồn tại liên quan đến việc đẩy mạnh hoạt động chất lượng:

- Cơ sở vật chất của bệnh viện tại cơ sở 1 quá tải, cơ sở 2 xuống cấp do thời gian xây dựng lâu dài, việc cải tạo bố trí các phòng khám tương đối khó do kết cấu cơ sở hạ tầng đã được cho phép. Việc xin chủ trương xây dựng lại cơ sở 2 vẫn còn kéo dài thời gian.
- Danh mục kỹ thuật triển khai tại bệnh viện còn hạn chế mặc dù trong năm có triển khai kỹ thuật mới.
- Phần mềm công nghệ thông tin mặc dù đầu tư nhưng vẫn còn hạn chế, chưa triển khai hệ thống bốc số tự động.
- Hoạt động triển khai suất ăn bệnh lý vẫn còn hạn chế do người bệnh hầu như cư trú trên địa bàn quận và không có nhu cầu, nên việc triển khai để đưa vào trong điều trị nội trú vẫn chưa khả thi.
- Hệ thống điều dưỡng trưởng vẫn chưa có sự bổ sung kịp thời do thay đổi vị trí công tác, chuyển công tác trong tháng 11/2023.
- Chưa triển khai đăng ký khám chữa bệnh qua trang web và tổng đài của bệnh viện

VII. XÁC ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ ƯU TIÊN CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG

Những vấn đề ưu tiên của bệnh viện cần được cải tiến theo lộ trình:

Xin chủ trương xây dựng cơ sở 2 đảm bảo sự an toàn của người bệnh và nhân viên, phát triển một số dịch vụ kỹ thuật mới theo nhu cầu.

- Đào tạo đội ngũ nhân lực có trình độ chuyên môn để triển khai kỹ thuật mới theo tuyến đúng quy định và những kỹ thuật chuyên sâu tại các khoa lâm sàng, hướng tới mục tiêu triển khai 10 kỹ thuật mới.
- Nâng cấp và ứng dụng mạnh mẽ các phần mềm, giải pháp công nghệ thông tin trong hoạt động khám chữa bệnh, đặc biệt hướng tới xây dựng khoa khám bệnh không thanh toán tiền mặt và khoa khám thông minh.
- Đầu tư mua sắm trang thiết bị phù hợp với danh mục kỹ thuật được đầu tư phát triển theo lộ trình của bệnh viện với những chuyên khoa sâu trong tương lai.
- Hoàn thiện hệ thống điều dưỡng trưởng của bệnh viện và các phòng theo chức năng của bệnh viện hạng II.

VIII. GIẢI PHÁP, LỘ TRÌNH, THỜI GIAN CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG

Bệnh viện xác định vấn đề ưu tiên trong từng năm với định hướng phát triển của bệnh viện theo nghị quyết Chi bộ và kế hoạch phát triển 5 năm của bệnh viện.

- Đánh giá đúng thực trạng của bệnh viện và chọn những vấn đề có tính khả thi cao để đưa vào cải tiến theo nguồn lực hiện có của bệnh viện.
- Bệnh viện tập trung phát triển và cải tiến các tiêu chí ở mức 2,3,4 và nhóm tiêu chí chuyên môn kỹ thuật và công nghệ thông tin.
- Tập trung phát triển công tác phát triển nhân lực có trình độ chuyên môn với những chuyên khoa và kỹ thuật mới tại bệnh viện.
- Phát triển đội ngũ quản lý kế thừa đảm bảo đạt tiêu chuẩn quy định.
- Chất lượng bệnh viện với điểm trung bình từng năm tăng dần và đạt trên 3.95 trở lên trong năm 2024 và hướng đến điểm 4 chất lượng

IX. KẾT LUẬN, CAM KẾT CỦA BỆNH VIỆN CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG

Ban Giám đốc, Hội đồng quản lý chất lượng bệnh viện, đội ngũ quản lý và nhân viên y tế bệnh viện luôn chú trọng mục đích cải tiến chất lượng, hướng tới sự hài lòng người bệnh.

- Phân đấu và phát triển bệnh viện quận Tân Phú trở thành nơi chăm sóc sức khỏe được tin nhiệm và quan tâm của người dân quận Tân Phú và các quận lân cận.
- Bệnh viện vẫn tiếp tục không ngừng đầu tư và cải tiến những nội dung không hài lòng, còn tồn tại qua từng ngày để đáp ứng sự phát triển và sự mong đợi của người dân.
- Đầu tư trang thiết bị kỹ thuật, thuốc, công nghệ thông tin và nguồn lực y tế cho hoạt động khám và điều trị của bệnh viện với những chuyên khoa sâu.

Ngày...01...tháng...02...năm...2024

NGƯỜI ĐIỀN THÔNG TIN
(ký tên)



BS. CKII. Nguyễn Đức Minh

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN
(ký tên và đóng dấu)



Nguyễn Thanh Trường

